

Số: /QC-DHDCD/0324871-CTCP

TP Vinh, ngày 6 tháng 4 năm 2023

DƯ THẢO



QUY CHẾ TỔ CHỨC

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

I. ĐIỀU KIỆN TIỀN HÀNH ĐẠI HỘI.

Điều 1. Điều kiện tiền hành Đại hội:

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông, đại diện cổ đông dự họp đại diện trên 50% số cổ phần có quyền biểu quyết theo Danh sách cổ đông của Công ty chốt ngày 20 tháng 03 năm 2023.

II. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI.

Điều 2. Điều kiện tham dự Đại hội:

Tất cả các cổ đông là cá nhân hoặc người đại diện theo ủy quyền bằng văn bản của cổ đông là cá nhân, tổ chức hoặc người được người đại diện của tổ chức sở hữu cổ phần phổ thông của Công ty ủy quyền tham dự họp (theo danh sách cổ đông của Công ty chốt ngày 20/03/2023).

Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông tham dự đại hội:

1. Quyền của các cổ đông tham dự đại hội:

- Được trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền cho người khác tham dự họp đại hội bằng văn bản ủy quyền theo mẫu của Công ty;
- Khi tham dự cuộc họp Đại hội cổ đông, mỗi cổ đông/đại diện cổ đông đều nhận được các phiếu biểu quyết có ghi số cổ phần tương ứng với số phiếu bầu của mình đối với các vấn đề thảo luận tại cuộc họp;
- Được thảo luận và biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của đại hội theo quy định của Luật Doanh nghiệp, các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan và Điều lệ Công ty;
- Được phát các tài liệu nội dung, chương trình đại hội kèm theo.

2. Nghĩa vụ của các cổ đông phổ thông khi tham dự đại hội:

- Tuân thủ đúng theo các quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và quy chế này;
- Khi cổ đông hoặc người được ủy quyền đến tham dự đại hội phải hoàn thành các thủ tục đăng ký tham gia đại hội với Ban tổ chức và xuất trình các giấy tờ sau:
 - + Thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông.
 - + Căn cước công dân hoặc chứng minh nhân dân, hộ chiếu.



- + Giấy ủy quyền hợp lệ (trường hợp được ủy quyền tham dự đại hội);
- Nghiêm túc chấp hành nội quy tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, tôn trọng kết quả làm việc tại đại hội;
- Phát biểu và biểu quyết phù hợp với hướng dẫn của Ban tổ chức và tôn trọng sự điều khiển đại hội của Chủ tọa đại hội;
- Việc ghi âm, ghi hình đại hội phải được thông báo công khai và được sự chấp thuận của Chủ tọa đại hội;
- Các đại biểu tự túc về các chi phí để tham dự đại hội (như đi lại, nghỉ ngơi...).

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa đại hội và Ban thư ký:

1. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa đại hội

- Cuộc họp DHCD sẽ do Chủ tịch HDQT làm chủ tọa tiến hành điều khiển đại hội và một đến hai người do Ban tổ chức giới thiệu, đại hội biểu quyết thông qua để cùng điều hành đại hội.
- Quyết định của Chủ tọa về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội đồng cổ đông sẽ mang tính phán quyết cao nhất;
- Chủ tọa đại hội có thể tiến hành các công việc cần thiết để điều khiển đại hội một cách hợp lệ và có trật tự hoặc để đại hội phản ánh được mong muốn của đa số tham dự;
- Chủ tọa có quyền không trả lời hoặc chỉ ghi nhận các ý kiến đóng góp của cổ đông nếu nội dung đóng góp, kiến nghị nằm ngoài nội dung xin ý kiến đại hội;
- Chủ tọa đại hội giới thiệu Ban thư ký Đại hội để đại hội biểu quyết thông qua;

2. Quyền và nghĩa vụ của Ban thư ký Đại hội

- Ban thư ký có chức năng lập Biên bản đại hội, dự thảo Nghị quyết đại hội và thực hiện các công việc trợ giúp theo sự phân công của Chủ tọa đại hội.

Điều 5. Ban kiểm phiếu:

- Ban kiểm phiếu bao gồm 01 trưởng ban và các thành viên do Chủ tọa đại hội đề cử và được đại hội thông qua bằng hình thức giờ phiếu biểu quyết trực tiếp tại đại hội.
- Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ kiểm tra, giám sát việc bỏ phiếu của các cổ đông và tổ chức kiểm phiếu.
- Ban kiểm phiếu có trách nhiệm lập biên bản kết quả kiểm phiếu và công bố trước đại hội; giao lại biên bản và toàn bộ phiếu bầu cho Chủ tọa đại hội.
- Mọi công việc kiểm tra, lập biên bản và công bố kết quả kiểm phiếu, Ban kiểm phiếu phải làm trung thực, chính xác và phải chịu trách nhiệm về kết quả đó.

III. TIỀN HÀNH ĐẠI HỘI.

Điều 6. Nội dung tiến hành Đại hội:

Đại hội thảo luận và thông qua các nội dung sau:

1. Báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2022; phương hướng, nhiệm vụ năm 2023.
2. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị 2022, nhiệm vụ năm 2023..
3. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022, nhiệm vụ năm 2023.
4. Báo cáo tài chính đã được kiểm toán 2022.
5. Tờ trình ủy quyền HDQT thực hiện phương án tăng vốn thực hiện dự án đầu tư chi tiêu sâu 7 máy con năm 2023 (có tờ trình kèm theo);
6. Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023.
7. Tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2022.
8. Và một số nội dung khác.

Điều 7. Thủ thức biểu quyết thông qua các quyết định tại đại hội:

Việc biểu quyết các vấn đề tại đại hội tùy trường hợp sẽ được thực hiện theo các hình thức dưới đây:

1. Biểu quyết theo hình thức bỏ phiếu (Phiếu mẫu vàng):

- a. Việc biểu quyết các nội dung họp sẽ được thực hiện theo hình thức bỏ phiếu kín.
- Các nội dung biểu quyết được ghi trong Phiếu biểu quyết sẽ được cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông biểu quyết bằng việc lựa chọn phương án “*Tán thành*” hoặc “*Không tán thành*” hoặc “*Không có ý kiến*” vào từng nội dung cần lấy ý kiến.

b. Các cổ đông bỏ phiếu theo nguyên tắc sau:

- Việc bỏ phiếu được bắt đầu từ khi có hiệu lệnh của Chủ tọa cuộc họp hoặc Trưởng ban kiểm phiếu và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu vào thùng phiếu hoặc sau 30 phút kể từ thời điểm bắt đầu bỏ phiếu tùy thuộc vào thời điểm nào đến trước. Sau khi kết thúc việc bỏ phiếu, hòm phiếu sẽ được niêm phong và những cổ đông không tham gia bỏ phiếu được coi như không có ý kiến.
- Việc kiểm phiếu được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc.

Các phiếu biểu quyết không hợp lệ sẽ không được tính bao gồm:

Phiếu không theo mẫu do Ban tổ chức phát ra và không có dấu của Công ty;

- Phiếu bị rách, gạch, tẩy xóa, sửa chữa;
- Phiếu có ghi nhiều ý kiến khác nhau trong cùng một nội dung biểu quyết thì phiếu biểu quyết đó không hợp lệ;
- Việc biểu quyết đối với từng nội dung cần thông qua trong Phiếu biểu quyết là độc lập với nhau và tính hợp lệ của phần biểu quyết nội dung này không làm ảnh hưởng đến tính hợp lệ của các nội dung biểu quyết khác.

- Trường hợp có đồng trong quá trình ghi Phiếu biểu quyết bị nhầm lẫn với điều kiện chưa bô vào thùng phiếu thì được quyền trực tiếp gặp Trưởng ban kiểm phiếu xin đổi lại Phiếu biểu quyết.

2. *Biểu quyết trực tiếp (Phiếu màu xanh):*

Việc biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp, có đồng/dai diện theo ủy quyền của có đồng biểu quyết về vấn đề cần lấy ý kiến bằng cách ghi Phiếu biểu quyết của mình lên theo sự điều khiển của Chủ tọa. Ban kiểm phiếu sẽ ghi lại số phiếu "*Tán thành*", "*Không tán thành*" và "*Không có ý kiến*" để công bố kết quả biểu quyết trước đại hội. Phiếu biểu quyết màu xanh dùng để xin ý kiến Đại hội các nội dung sau đây:

1. Thông qua Quy chế tổ chức Đại hội.
2. Thông qua Đoàn Chủ tịch Đại hội.
3. Thông qua Ban thư ký Đại hội.
4. Thông qua Ban kiểm phiếu.
5. Thông qua Chương trình Đại hội.
6. Thông qua Biên bản và dự thảo Nghị quyết Đại hội.

Và các nội dung quan trọng khác do Chủ tọa quyết định.

Điều 8. Quy định việc kiểm phiếu đối với hình thức biểu quyết bằng bô phiếu:

1. *Tổ chức kiểm phiếu*

- Việc kiểm phiếu phải được Ban kiểm phiếu tiến hành tại phòng kin ngay sau khi cuộc bỏ phiếu kết thúc. Ban kiểm phiếu không gạch xóa, sửa chữa trên phiếu biểu quyết.

2. *Công bố kết quả kiểm phiếu*

- Sau khi quá trình kiểm phiếu biểu quyết hoàn thành Ban kiểm phiếu lập biên bản kiểm phiếu có chữ ký của tất cả các thành viên Ban kiểm phiếu.
- Trưởng ban kiểm phiếu thay mặt Ban kiểm phiếu đọc biên bản kết quả kiểm phiếu trước Đại hội.

Điều 9. Phát biểu ý kiến tại Đại hội:

- Cố đồng hoặc đại diện ủy quyền đến dự họp khi phát biểu ý kiến phải ghi Phiếu biểu quyết (*Màu xanh*) và được sự chấp thuận của Chủ tọa Đại hội. Cố đồng hoặc đại diện ủy quyền đến dự họp có thể đăng ký nội dung phát biểu tại đại hội với Đoàn Chủ tịch qua Thư ký đại hội bằng phiếu đặt câu hỏi. Khi Chủ tọa chỉ định ai thì người đó phát biểu. Nội dung phát biểu cần ngắn gọn và phù hợp với nội dung đang thảo luận tại đại hội. Cố đồng không phát biểu lại những ý kiến đã được cố đồng khác phát biểu và chỉ các ý kiến phát biểu phù hợp với nội dung chương trình đại hội mới được ghi vào Biên bản cuộc họp.

Điều 10. Thông qua quyết định tại Đại hội

- Các vấn đề của đại hội được thông qua khi có sự chấp thuận của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại đại hội với tỷ lệ theo quy định trong Điều lệ của Công ty và quy định của Luật Doanh nghiệp;
- Cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền đến dự họp thực hiện biểu quyết để “Tán thành”, hoặc “Không tán thành” hoặc “Không có ý kiến” đối với những vấn đề phải thông qua trong đại hội theo quy định tại Điều 6 quy chế này.
- Trong nội dung phiếu biểu quyết không đánh dấu vào nội dung nào coi như không có ý kiến.

IV. KẾT THÚC ĐẠI HỘI

Điều 11. Biên bản, Nghị quyết cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

- Tất cả các nội dung tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được Thư ký đại hội ghi vào sổ biên bản của Công ty. Biên bản cuộc họp được đọc và thông qua trước khi bế mạc cuộc họp và được lưu giữ vào sổ biên bản của Công ty.
- Căn cứ vào Biên bản đại hội, Thư ký đại hội báo cáo dự thảo Nghị quyết đại hội để Chủ toạ lấy ý kiến biểu quyết của đại hội thông qua Nghị quyết.

Điều 12. Một số quy định khác

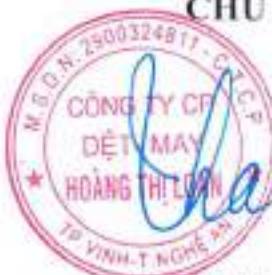
Sau cuộc họp, Chủ tịch HDQT cam kết thực hiện tốt phương án sản xuất kinh doanh cùng các vấn đề được thông qua tại đại hội và tuyên bố bế mạc đại hội.

V. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 13. Hiệu lực thi hành

Quy chế này bao gồm 5 phần, 13 điều, có hiệu lực ngay khi được thông qua tại Đại hội cổ đông Công ty thường niên năm 2023, ngàytháng 04 năm 2023./.

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Ngô Văn Thanh



DỰ THAO

BÁO CÁO TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2023

V/v: Thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2022,
và mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ năm 2023.

i - Phần thứ nhất: Kết quả thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2022:

Năm 2022 tình hình SXKD của các doanh nghiệp trong nước và thế giới trải qua một năm đầy khó khăn với nhiều biến động. Cuộc xung đột giữa Nga và Ukraine đã làm lạm phát tăng lên mức cao nhất trong nhiều thập kỷ, buộc các chính phủ phải thắt chặt chính sách tiền tệ. Trung Quốc vẫn tiếp tục chính sách "Zero Covid" gây đứt gãy chuỗi cung ứng. Lãi suất tăng cao và chưa có tiền lệ.

Năm chung trong bối cảnh khó khăn đó, với thực tế sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2022 và dự kiến kế hoạch thực hiện năm 2023, HDQT Công ty báo cáo DHDCD một số nội dung chính như sau.

1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022

Các chỉ tiêu chính:

II	HẠNG MỤC	ĐƠN VỊ TÍNH	Năm 2022		So sánh KH %	
			Kế hoạch năm 2022	Thực hiện năm 2022	TH22 /KH22	TH22 /TH21
1	SẢN LƯỢNG					
1	Sản lượng qui chuẩn	Tấn	13,979	9,584	70	89.1
1.1	Sợi đơn nồi cọc QC Ne30/1	"	11,342	7,594	70	85.2
1.2	Sợi đơn OE QC Ne20/1	"	2,160	1,216	57	100
1.3	Sợi xe QC Ne32/2	"	476	456	96	200
2	Sản lượng tiêu thụ	"		9,022		64
II	DOANH THU KHÔNG VAT	Tỷ	935.0	704.1	75	88
1	Doanh thu sợi	"	901.0	502.7	56	66
2	Doanh thu khác	"	34.0	201.4	592	638
3	Kim ngạch xuất khẩu sợi	1000\$	23,000	10,740	47	49
III	THU NHẬP BÌNH QUÂN	1000đ	10,200	8,900	87	93
IV	LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ	Tỷ	27.0	2.9	12	

2. Phân tích các chỉ tiêu: Từ bảng tổng hợp các chỉ tiêu cho thấy năm 2022 tất cả các chỉ tiêu đều không đạt theo kế hoạch đề ra. Nguyên nhân:

- **Các chỉ tiêu SXKD 6 tháng đầu năm:**

Trong 6 tháng đầu năm thị trường tiêu thụ (*cả xuất khẩu và nội địa*) đều rất tốt, giá bán liên tục tăng. Đơn hàng phục vụ sản xuất đầy tải. Lợi nhuận trước thuế đạt 49.6 tỷ đồng vượt chỉ tiêu KH năm 2022. Các chỉ tiêu khác trong 6 tháng đầu năm 2022 đều vượt từ 200% đến 300% so với 6 tháng cuối năm 2022, cũng như đạt và vượt các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2022 đề ra.

Tuy nhiên trong 6 tháng đầu năm vẫn có một số khó khăn làm giảm một phần hiệu quả SXKD của Công ty. Vì đây là thời điểm nhiều địa phương tháo dỡ giãn cách xã hội, vì thế việc lây nhiễm Covid19 trong công nhân lao động tăng cao nên có những thời điểm phải đóng giảm sản xuất do không đủ lao động, vì thế nhiều đơn hàng phải từ chối do không đáp ứng được tiến độ giao hàng.

- **Các chỉ tiêu SXKD 6 tháng cuối năm:**

Sau hơn 4 tháng kể từ khi cuộc xung đột Nga - Ukraine xảy ra, các nước Châu Âu và thế giới chịu tác động lớn của cuộc **khủng hoảng năng lượng**, lạm phát đã tăng lên mức cao nhất trong nhiều thập kỷ, buộc các Chính phủ phải thắt chặt chính sách tiền tệ, khiến các hộ gia đình siết chặt chi tiêu trong bối cảnh hỗ trợ tài chính liên quan đến đại dịch Covid19 đang giảm dần. Nhiều quốc gia có thu nhập thấp đang phải đổi mới với những khó khăn tài chính. Mặc dù tác động của đại dịch đã giảm ở hầu hết các quốc gia, nhưng những làn sóng kéo dài của nó vẫn tiếp tục làm gián đoạn hoạt động kinh tế, đặc biệt là ở Trung Quốc. Những yếu tố đó đã tác động đến thị trường nguyên liệu, bông, xơ sợi giảm mạnh, kéo theo giá sợi lao dốc. Thị trường xuất khẩu sợi gần như đóng băng.

Với những diễn biến của thị trường nêu trên kể từ tháng 7 đến tháng 12/2022 sản phẩm sợi tồn kho bắt đầu tăng cao, có thời điểm tồn kho 2 tháng sản xuất (2700 tấn). Vì vậy, Công ty phải đóng máy, giãn và giảm sản xuất. Tổng thời gian dừng không SX trong 6 tháng cuối năm là 65 ngày, tổng thời gian chi sản xuất cầm chừng từ 50 – 60% năng lực hiện có là 110 ngày. Vì thế, các chỉ tiêu SXKD đều không đạt KH đề ra. Mật khát lượng nguyên liệu phục vụ cho sản xuất đang ở mức cao, nhưng giá sợi sụt giảm mạnh. Ví dụ như sợi TCD Ne30 65/35 giá từ 3.4USD/kg giảm xuống còn 2.4USD/kg (*giảm 30%*), giá giảm mạnh kèm theo sản xuất non tái do lượng tồn kho cao đã làm tăng các chi phí cố định nên gây lỗ cho Công ty trong 6 tháng cuối năm là 46.7 tỷ đồng (*Quí 3 lỗ 10.0 tỷ, quí 4 lỗ 36.7 tỷ*).

- **Thu nhập:**

Mặc dù kết quả SXKD các chỉ tiêu không đạt theo KH, lượng hàng tồn kho tăng cao phải dừng SX. Nhưng để đảm bảo đời sống cho người lao động, mật khát cần phải giữ chân người lao động để đáp ứng khi sản xuất đầy tải trở lại Công ty đã hỗ trợ thu nhập cho người lao động từ 1.0 triệu - 1.5 triệu đồng/người/tháng. Ngoài ra, Công ty còn thực hiện chế độ cho tạm ứng tiền (*vay từ 5 - 10 triệu đồng/người không lãi suất*) đối với những công nhân có hoàn cảnh khó khăn để trang trải cuộc sống và se hoàn dần cho Công ty khi thu nhập trở lại bình thường. Các chế độ lễ, tết, thường... Công ty vẫn duy trì như năm 2021 cho người lao động.

3. Những giải pháp chính đã triển khai trong công tác quản trị Công ty của HĐQT và Ban điều hành Công ty trong năm 2022.

3.1 Công tác quản trị kinh doanh.

- Tập trung khai thác, phát triển, mở rộng thị trường mới ngoài thị trường Ai cập như : Hàn Quốc, Thái Lan, các nước Nam Mỹ,... tiếp tục duy trì các khách hàng truyền thống kể cả xuất khẩu cũng như nội địa.
- Thay đổi cơ cấu mặt hàng một cách linh hoạt theo hướng bám sát thị trường và tối ưu hóa với năng lực sản xuất của công ty.
- Tăng cường công tác bán hàng, thu hồi công nợ, giảm thiểu công nợ quá hạn của khách hàng.

3.2. Công tác quản trị sản xuất sợi.

- Ban điều hành thường xuyên chỉ đạo, điều hành, duy trì nền nếp công tác quản trị sản xuất theo chuỗi từ nhu cầu của thị trường, khách hàng đến kế hoạch sản xuất và cung ứng đầu vào. Hạn chế lên xuống chuyền bất hợp lý, phân dòng sản phẩm để sản xuất trên các thiết bị phù hợp nhằm nâng cao hiệu quả, tiết kiệm các chi phí trong sản xuất.
- Coi trọng công tác quản lý chất lượng từ nguyên liệu đầu vào đến các hoạt động sản xuất trên chuyền. Tăng cường việc kiểm tra, kiểm soát đối với việc thực hiện kỹ luật lao động, kỹ luật công nghệ để ổn định chất lượng sản phẩm.
- Kiểm soát chặt chẽ các hao phí trong sản xuất để có biện pháp xử lý kịp thời. Thực hiện công tác kiểm kê hàng tháng nghiêm túc, tỉ mỉ từ đó đánh giá đúng hiệu quả SXKD hàng tháng.

3.3. Công tác quản trị tài chính.

- Mở rộng quan hệ tín dụng với các Ngân hàng, đảm bảo nguồn vốn cho SXKD và đầu tư phát triển trong điều kiện Ngân hàng Nhà nước thắt chặt trần tín dụng.
- Tập trung chỉ đạo, điều hành công tác kiểm soát chi phí giá cả đầu vào, đầu ra trong sản xuất để tiết kiệm chi phí SXKD.
- Cân đối nhu cầu sử dụng vốn hàng tháng để tiết kiệm chi phí tài chính.

3.4. Công tác đầu tư:

Để đáp ứng yêu cầu cho sản xuất, năm 2022 công ty đã thực hiện chương trình đầu tư chiêu sâu theo nghị quyết ĐHĐCD năm 2022 đã thông qua gồm những hạng mục đầu tư sau đây:

- Đầu tư 02 máy đánh ống tự động Bobbin Tray của hãng Savio để thay thế máy đánh ống đã quá cũ không đảm bảo chất lượng sản phẩm.
- Đầu tư 01 máy đánh ống đã qua sử dụng của hãng Murata để bổ sung cho năng lực công đoạn ống đập ú cân đối dây chuyền sản xuất.
- Đầu tư 02 máy ghép sơ bộ của Trung Quốc để bổ sung cho năng lực công đoạn ghép.
- Đầu tư nâng cấp 04 máy ghép làm đều cuộn để nâng cao chất lượng sản phẩm.

400
300
200
100
0

- Đầu tư 02 máy nén khí để thay thế 02 máy nén khí đã quá cũ, hiệu suất thấp, tiêu hao điện năng cao.

Tổng mức đầu tư: 13.6 tỷ đồng

4. Một số tồn tại, hạn chế trong công tác quản trị Công ty.

- Về kinh doanh và thị trường.

Việc khai thác mở rộng thị trường mới còn nhiều hạn chế, chưa tiếp cận khách hàng thường xuyên. Sợi xuất khẩu còn phụ thuộc phần lớn vào thị trường Ai Cập.

Phương thức bán hàng nội địa thanh toán chậm dẫn đến công nợ còn ở mức cao. Công tác thu hồi công nợ tuy đã có nhiều nỗ lực nhưng vẫn còn chậm.

Tiếp cận và nắm bắt các diễn biến của thị trường còn chậm. Đội ngũ bán hàng thiếu chuyên nghiệp.

- Về quản trị sản xuất.

Công tác triển khai sản xuất, kiểm tra, kiểm soát chất lượng sợi chưa thực sự sâu sát, còn để lọt sản phẩm không phù hợp đến khách hàng, bị khách hàng khiếu nại. Chất lượng của các dòng sợi đang SX hiện nay đang ở mức trung bình và chưa thực sự ổn định, các chỉ tiêu chất lượng còn biến động.

Tình trạng thiết bị tại công đoạn máy sợi con và công đoạn đánh ống hầu hết là thiết bị đã quá cũ, nên chất lượng không ổn định, năng suất thấp chi phí sản xuất cao.

- Một số vấn đề khác:

Lao động: Hiện nay khi dây chuyền sản xuất sợi nồi cọc huy động đầy tải, số lao động hiện có không đáp ứng đủ cho dây chuyền này. Mặt khác, với các thiết bị máy sợi con RC 701 và máy đánh ống cũ hao phí lao động cao, năng suất thấp ảnh hưởng đến hiệu quả SXKD của Công ty. Vì vậy, cần có kế hoạch thay thế dần các thiết bị thế hệ mới với công nghệ tự động hóa cao để giảm lao động, nâng cao chất lượng đáp ứng yêu cầu của thị trường tiêu thụ sợi.

Hệ thống cung cấp điện: Đối với hệ thống cung cấp điện đã được sử dụng trên 40 năm, hiện nay đã xuống cấp nghiêm trọng. Đặc biệt là hệ thống bảo vệ cho trạm biến áp 35/6KV không còn tác dụng nên thường xuyên gây sự cố đối với hệ thống cung cấp điện của Công ty làm gián đoạn trong quá trình sản xuất và gây mất an toàn cho con người và tài sản của Công ty. Với chủng loại thiết bị này đã quá cũ, lạc hậu nên hiện nay trên thị trường không có vật tư để thay thế, sửa chữa. Để đảm bảo an toàn cho hệ thống cung cấp điện nhằm phục vụ ổn định cho hoạt động SXKD của Công ty cần phải đầu tư thay thế.

II. Phần thứ hai: Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023

Năm 2023 được dự báo vẫn tiếp tục rất khó khăn cho ngành dệt may toàn thế giới do cuộc xung đột Nga - Ukraina. Lạm phát và lãi suất tiếp tục tăng cao, giá cả nguyên liệu bông, xơ biến động khó dự báo. Trên cơ sở đánh giá kết quả đã đạt được và những tồn tại cần khắc phục của năm 2022. Ban điều hành Công ty Cổ phần Dệt may

Hoàng Thị Loan xây dựng các mục tiêu Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 trình lên Hội đồng quản trị Công ty gồm các nội dung như sau:

1. Mục tiêu năm 2023.

- Giữ vững và phát triển sản xuất, kinh doanh, đi đôi với việc bảo toàn và phát triển vốn, triệt để tiết kiệm, bảo đảm SXKD đạt hiệu quả cao.
- Hoàn thành nghĩa vụ đối với Nhà nước và quyền lợi của các cổ đông.
 - Giữ vững ổn định chính trị, đảm bảo trật tự, an ninh, an toàn, xây dựng và thực hiện văn hoá doanh nghiệp làm nền tảng và động lực cho sự phát triển Công ty. Xây dựng môi trường làm việc và sinh hoạt lành mạnh, an toàn, không để xảy ra các hiện tượng tiêu cực, tệ nạn xã hội. Giữ gìn cảnh quan môi trường Công ty luôn xanh, sạch, đẹp.
 - Đảm bảo việc làm và thu nhập cho người lao động không ngừng được cải thiện. Thực hiện dân chủ, công khai, công bằng, đúng quy định của Công ty, đúng pháp luật.
 - Xây dựng các tổ chức Đảng, Chính quyền, Đoàn thể vững mạnh. Toàn thể các cổ đông, CBCNV và người lao động đồng thuận, đoàn kết phấn đấu xây dựng Công ty ngày càng phát triển bền vững.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu năm 2023 :

- Doanh thu không VAT : **800 tỷ đồng**, bằng 113% so với năm 2022.
- Tổng kim ngạch XK : **16.5 triệu USD**, bằng 153 % so với năm 2022.
- Tổng sản lượng sợi QC: **11,400 tấn**, bằng 119% so với năm 2022.
- Lợi nhuận trước thuế : **7.0 tỷ đồng**.
- Thu nhập BQ/người : **9.8 triệu đồng/người/tháng**, bằng 110% so năm 2022.

3. Kế hoạch đầu tư năm 2023:

a) Đầu tư chiêm sâu đổi mới thiết bị tại xưởng kéo sợi nồi cọc

• Mục tiêu của dự án:

- Qui hoạch lại các thiết bị máy sợi con RC đã quá cũ từ đó lấy mặt bằng đầu từ 7 máy sợi con loại 1200 cọc/máy để thay thế cho 16 máy con RC sản xuất năm 1979. Từ đó gia tăng sản lượng Sợi qui chuẩn TCD Ne30/1 của toàn dây chuyền thêm **471 tấn/năm**. Tiết giảm lao động tại công đoạn máy sợi con 12 người. Giảm tỷ trọng sợi TCD Ne20/1 của dây chuyền từ 63% lên 52% góp phần cân đối dù lao động cho SX, giảm tỷ trọng sợi nội địa chi số thấp, nâng cao chất lượng sợi XK đáp ứng yêu cầu chất lượng của thị trường sợi chất lượng cao.

• Tổng mức đầu tư dự kiến: 28 tỷ đồng.

• Tiến độ thực hiện: Quý II - Quý III năm 2023.

b) Đầu tư thay thế hệ thống bảo vệ trạm BA 35/6KV:

- **Mục tiêu và qui mô của dự án:** Lập phương án đầu tư 02 máy cắt 35KV – 630A và các vật tư liên quan (*cáp điện, tủ, rơ le...*) để thay thế hệ thống máy cắt cũ đã hỏng, nhằm đảm bảo công tác bảo vệ an toàn cho hệ thống cung cấp điện của Công ty để phục vụ sản xuất ổn định.

• Tổng mức đầu tư dự kiến: 1.6 tỷ đồng.

32487

G.TY I

T-MA

G.ThI L

VH-T NG

• **Thời gian thực hiện:** Từ quý II - quý III năm 2023.

c) **Đầu tư mở rộng SX kết hợp di dời:**

Tiếp tục triển khai thực hiện các bước của dự án đầu tư mở rộng sản xuất kết hợp di dời nhà máy sợi theo Nghị quyết số 78/NQ-HĐQT của HĐQT Công ty thông qua ngày 3/10/2022.

4. Một số giải pháp cho SXKD năm 2023:

Trước diễn biến phức tạp, khó lường của các cuộc xung đột địa chính trị và các cuộc khủng hoảng do chiến tranh Nga - Ukraina vẫn luôn gây bất ổn cho nền kinh tế toàn cầu. Trên cơ sở đánh giá kết quả đã đạt được và những tồn tại cần khắc phục của năm 2022. Để hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu năm 2023 đã đề ra. Công ty tập trung thực hiện một số giải pháp chính sau đây:

4.1 Công tác kinh doanh:

- Tập trung duy trì thị trường, khách hàng, bạn hàng truyền thống trong và ngoài nước. Tích kiềm, mở rộng thị trường ra nhiều khu vực. Đánh giá, phân loại thị trường, khách hàng để thiết lập, xây dựng các bạn hàng có tiềm năng phù hợp với năng lực, thế mạnh đối với các mặt hàng sợi của Công ty.
- Xây dựng chiến lược và phương hướng, kế hoạch kinh doanh bền vững lâu dài. Linh hoạt chuyên đổi mặt hàng phù hợp với nhu cầu thị trường.
- Tổ chức bồi dưỡng, bổ sung nhân lực cho đội ngũ bán hàng nhằm nâng cao kỹ năng, năng lực, ngoại ngữ đáp ứng được yêu cầu ngày càng cao. Coi trọng công tác marketing và chăm sóc khách hàng sau bán hàng đạt hiệu quả.
- Cập nhật kịp thời tình hình diễn biến của thị trường, giả cả để có kế hoạch cung ứng nguyên liệu, tiêu thụ sản phẩm hợp lý giảm thiểu rủi ro.

4.2 Công tác quản trị sản xuất - chất lượng:

Quản lý và khai thác tối đa năng lực thiết bị các dây chuyền hiện có để gia tăng sản lượng, nâng cao chất lượng, giảm chi phí sản xuất. Thường xuyên kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ trên chuyền bảo đảm chất lượng sợi ổn định nhằm đáp ứng các yêu cầu của thị trường, khách hàng.

- Tập trung cao độ cho công tác chăm sóc, tu sửa, bảo toàn bảo dưỡng thiết bị, thay thế VTPT, quản lý công nghệ, thao tác để ổn định và nâng cao năng suất, chất lượng SP.
- Quyết liệt kiểm tra giám sát việc thực hiện, tuân thủ các quy trình, quy định trong SX.
- Chỉ đạo tiếp nhận và lắp đặt các thiết bị đầu tư mới đảm bảo tiến độ để đưa vào khai thác có hiệu quả.
- Công tác PCCC, VSCN, VSMT, ATVSLĐ, sắp xếp mặt bằng, gian máy được tiếp tục quan tâm, đôn đốc thường xuyên.

4.3 Công tác tài chính:

- Tiếp tục thực hiện việc tăng vốn để tạo nguồn vốn đối ứng cho các dự án đầu tư triển khai trong năm 2023 và các năm tiếp theo.
- Rà soát mức độ uy tín của khách hàng xuất khẩu và nội địa để phân loại khách hàng, đề ra hạn mức tín dụng, số ngày dư nợ tối đa. Thường xuyên theo dõi đôn đốc nợ quá

hạn của các khách hàng, đưa chỉ tiêu này gắn liền với xếp loại đánh giá của phòng KDXNK và phòng KTTC để tránh việc Công ty bị chiếm dụng vốn.

- Cân đối tỷ trọng dư nợ VND và USD tương ứng với tỷ trọng doanh thu nội địa và xuất khẩu để giảm thiểu rủi ro chênh lệch tỷ giá.
- Kiểm soát chặt chẽ các chi phí, giá cả đầu vào, đầu ra để đảm bảo SXKD có hiệu quả cao nhất.

4.4 Công tác tổ chức hành chính:

- Tăng cường công tác tuyển dụng lao động để đào tạo đủ nguồn lao động cho SXKD và đầu tư phát triển của Công ty trong năm 2023 và các năm tiếp theo.
- Rà soát lại các qui định, qui chế của Công ty để sửa đổi bổ sung phù hợp với mô hình tổ chức của Công ty theo xu thế phát triển mới.

5. Một số vấn đề khác:

- Thường xuyên quan tâm củng cố khối đoàn kết, bảo đảm sự đồng thuận trong toàn Công ty, tiếp tục xây dựng Văn hoá doanh nghiệp Halotexco. Chăm lo công tác ANQP, đời sống, đảm bảo giữ vững ổn định chính trị, trật tự an ninh, an toàn lao động, PCCN... trong Công ty, hoàn thành trách nhiệm và nghĩa vụ đối với Nhà nước, các cổ đông và người lao động. Tích cực hưởng ứng, tham gia các hoạt động xã hội, nhân đạo, từ thiện với ngành và địa phương..
- Phát huy vai trò lãnh đạo, hạt nhân chính trị, của Đảng bộ Công ty; tạo điều kiện cho các tổ chức Đảng, Đoàn thể hoạt động có hiệu quả, góp phần tập hợp, giáo dục người lao động đoàn kết, gắn bó phấn đấu xây dựng Công ty phát triển bền vững. Đời sống vật chất và tinh thần của Người LĐ ngày càng được nâng cao.

Kính thưa các quý vị đại biểu, các quý vị cổ đông !

Năm 2023 vẫn đang đứng trước rất nhiều khó khăn thách thức, diễn biến khó lường từ các cuộc khủng hoảng xảy ra trên thế giới. Các đại biểu cổ đông hãy phát huy tinh thần làm chủ, ý thức trách nhiệm cao, tập trung thảo luận đóng góp cho báo cáo và sự thành công của Đại hội, phân đấu đưa Công ty CP Dệt May Hoàng Thị Loan chúng ta vượt qua khó khăn thách thức, tiếp tục thực hiện thắng lợi các mục tiêu, chỉ tiêu đề ra, đưa Công ty tiếp tục phát triển bền vững.

Cuối cùng xin gửi lời cảm ơn đến quý cổ đông đã ủng hộ và đồng hành cho mọi hoạt động của Công ty.

Kính chúc quý vị cổ đông mạnh khoẻ, hạnh phúc và thành công. Chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

Xin trân trọng cảm ơn!

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Ngô Văn Thành

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2022,
PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2023**

Kính thưa: - Quý vị cổ đông Công ty

Thay mặt HĐQT Công ty, tôi xin báo cáo tới Quý vị cổ đông hoạt động của HĐQT trong năm 2022 và phương hướng hoạt động năm 2023.

I. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2022

1. Đặc điểm tình hình:

Năm 2022 tình hình SXKD của các doanh nghiệp trong nước và thế giới trải qua một năm đầy khó khăn với nhiều biến động khó lường. Cuộc xung đột giữa Nga - Ukraine đã làm lạm phát tăng lên mức cao nhất trong nhiều thập kỷ, lãi suất tăng cao chưa có tiền lệ, buộc các Chính phủ phải thắt chặt chính sách tiền tệ, dẫn tới nguy cơ suy thoái kinh tế toàn cầu. Năm 2022, Trung Quốc vẫn tiếp tục chính sách "Zero Covid" làm dứt gãy chuỗi cung ứng.

2. Kết quả thực hiện nhiệm vụ của HĐQT năm 2022:

HĐQT Công ty đã triển khai các hoạt động theo quy định của Điều lệ Công ty, quy định của pháp luật và Nghị quyết ĐHĐCDĐ.

Trong năm 2022, HĐQT đã tổ chức mỗi quý họp ít nhất một lần và đã ban hành các Nghị quyết tập trung vào việc đầu tư theo chiều sâu tại Nhà máy sợi và các giải pháp ứng biến, thảo gỡ khó khăn trong SXKD năm 2022, cụ thể như sau:

- Đầu tư chiều sâu tại Nhà máy sợi với tổng mức đầu tư hơn: 13.600.000.000 đồng (mười ba tỷ, sáu trăm triệu đồng).
- Cải thiện đáng kể điều kiện làm việc cho người lao động.
- Duy trì mối quan hệ tốt với các đối tác Ngân hàng và chấp hành tốt các cam kết về đóng tiền với các Ngân hàng, đặc biệt trong bối cảnh Ngân hàng Nhà nước không chèn ép tín dụng và tăng lãi suất cho vay nhằm đảm bảo đủ nguồn vốn phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Các Quyết định của HĐQT được ban hành đều có sự thống nhất cao của các thành viên, sự đồng thuận của Ban điều hành và được triển khai thực hiện với quyết tâm, nỗ lực cao.
- HĐQT luôn chỉ đạo, giám sát và phối hợp với Ban điều hành trong việc quan tâm và bảo vệ quyền lợi hợp pháp cho các cổ đông và quan tâm đến thu nhập, quyền lợi, cải thiện điều kiện làm việc cho người lao động. Các chế độ chính sách đối với người lao động luôn được đảm bảo, đặc biệt là trong các tháng sản xuất 60 - 70% năng lực. Đồng thời,



thường xuyên chủ trọng đến việc phát triển nguồn nhân lực, tạo điều kiện cho người lao động được đào tạo, rèn luyện nâng cao tay nghề, trình độ chuyên môn nghiệp vụ.

Thực hiện tốt công tác an sinh xã hội; đóng góp, chung tay cùng địa phương ủng hộ đồng bào huyện Kỳ Sơn bị thiệt hại nặng nề do lũ lụt.

Các thành viên HĐQT đã thực hiện nhiệm vụ có trách nhiệm cao, thống nhất, đoàn kết trong quá trình hoạch định chiến lược SXKD. Các thành viên HĐQT đã phát huy được năng lực, tinh thần trách nhiệm, phẩm chất đạo đức; tích cực phối hợp và hỗ trợ công tác điều hành SXKD, hoàn thành tốt nhiệm vụ được phân công.

Đánh giá chung:

Năm 2022 là năm gặp nhiều khó khăn. Tất cả các chỉ tiêu SXKD năm 2022 không đạt kế hoạch đề ra. 6 tháng đầu năm 2022 lợi nhuận vượt KH đạt 49.6 tỷ đồng nhưng 6 tháng cuối năm lỗ 46.7 tỷ đồng, dẫn đến lợi nhuận trước thuế cả năm chỉ đạt 2,9 tỷ đồng

Hạn chế, tồn tại:

- Về kinh doanh và thị trường: Sản lượng sợi tồn kho cao, trên 2.000 tấn, chưa xây dựng được chiến lược kinh doanh sợi bền vững.
- Về tài chính: Hệ số Vốn chủ sở hữu/Tổng tài sản thấp, Công ty phụ thuộc nguồn vốn bên ngoài. Do đó khi lãi suất cho vay biến động lớn làm ảnh hưởng lớn đến kết quả SXKD và tỷ suất lợi nhuận/vốn chủ sở hữu (hệ số ROE) của Công ty.
- Về quản trị sản xuất: Công tác kiểm soát quy trình sản xuất, kiểm soát chất lượng sợi chưa sâu sát, triệt để, dẫn đến chất lượng sợi chưa thực sự ổn định.

II. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2023

1. Hội đồng quản trị thực hiện các chức năng quản trị:

HĐQT thực hiện các chức năng theo đúng phạm vi, quyền hạn, nhiệm vụ và theo đúng điều lệ, pháp luật quy định.

- Bám sát Nghị quyết ĐHĐCD thường niên năm 2023, triển khai, đôn đốc và hỗ trợ tối đa Cơ quan điều hành để thực hiện và hoàn thành các chỉ tiêu SXKD.
- Phối hợp chặt chẽ giữa HĐQT - Đảng ủy - Ban điều hành để lãnh đạo, chỉ đạo và giải quyết các công việc của Công ty.
- Chỉ đạo, giám sát và cùng với Ban điều hành chăm lo, cải thiện đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động; chi trả lương thưởng hợp lý và công bằng cho người lao động nhằm động viên, thúc đẩy tinh thần làm việc, cống hiến vào sự phát triển của Công ty.
- HĐQT thực hiện vai trò chỉ đạo, kiểm tra, giám sát Ban điều hành và các đơn vị trong Công ty đảm bảo hoạt động đúng tôn chỉ, mục đích và Điều lệ Công ty, đảm bảo SXKD của Công ty ngày càng hiệu quả và đảm bảo hài hòa lợi ích của các nhà đầu tư, các cổ đông và người lao động trong Công ty.

2. Hội đồng quản trị tập trung chỉ đạo thực hiện: các mục tiêu SXKD, đầu tư và các mục tiêu khác trong năm 2023, cụ thể như sau

2.1. Một số chỉ tiêu SXKD chính năm 2023:

TT	Chi tiêu	Năm 2023	Năm 2022	% so với 2022
1	Doanh thu không VAT	800 tỷ đồng	704 tỷ đồng	113%
2	Tổng kim ngạch XK	16.5 triệu USD	10.74 triệu USD	153%
3	Tổng sản lượng sợi QC	11.400 tấn	9.584 tấn	119%
4	Lợi nhuận trước thuế	7.0 tỷ đồng	2.9 tỷ đồng	241%
5	Thu nhập BQ/người	9.8 triệu đồng	8.9 triệu đồng	110

2.2. Kế hoạch đầu tư năm 2023:

- Đầu tư chi tiêu sâu đỗi mới thiết bị tại xưởng kéo sợi nồi cọc:** Mục tiêu của dự án: đầu tư 7 máy sợi con loại 1200 cọc/máy để thay thế cho 16 máy con RC sản xuất năm 1979, với tổng mức đầu tư dự kiến: 28 tỷ đồng, thực hiện trong Quý II - Quý III năm 2023.
- Đầu tư thay thế hệ thống bảo vệ trạm BA 35/6KV:** Mục tiêu và qui mô của dự án: đầu tư 02 máy cắt 35KV.- 630A và các vật tư liên quan để thay thế hệ thống máy cắt cũ đã hỏng, nhằm đảm bảo công tác bảo vệ an toàn cho hệ thống cung cấp điện của Công ty để phục vụ sản xuất ổn định, với tổng mức đầu tư dự kiến: 1.6 tỷ đồng. Thực hiện trong quý II - quý III năm 2023.
- Đầu tư mở rộng SX kết hợp di dời:** Tiếp tục triển khai thực hiện các bước của dự án đầu tư mở rộng sản xuất kết hợp di dời nhà máy sợi theo Nghị quyết số 78/NQ-HĐQT của HĐQT Công ty thông qua ngày 3/10/2022.

Kinh thưa các Quý vị Cổ đông!

Trên cơ sở Quyết nghị của Đại hội, HĐQT sẽ tiếp tục cụ thể hóa thành các Nghị quyết đồng thời chỉ đạo, giám sát Ban điều hành hoàn thành tốt các kế hoạch SXKD năm 2023.

Thay mặt HĐQT xin trân trọng cảm ơn sự quan tâm, tin cậy, ủng hộ của các đối tác, các nhà đầu tư và Quý cổ đông. Xin trân trọng cảm ơn những nỗ lực của CBCNV, người lao động đã góp phần quan trọng vào sự phát triển của Công ty trong thời gian qua. HĐQT Công ty mong muốn tiếp tục nhận được sự tin tưởng, gắn bó và đồng thuận của Quý cổ đông, người lao động trong thời gian tới.

Tại Đại hội này, kính đề nghị Quý vị cổ đông, bằng trách nhiệm và quyền hạn của mình, đóng góp những ý kiến xây dựng để năm 2023 kết quả SXKD và đầu tư của Công ty thu được kết quả tốt hơn.

Xin trân trọng gửi tới toàn thể Quý vị Cổ đông lời chúc Sức khỏe - Hạnh phúc. Chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

Xin trân trọng cảm ơn!



Ngô Văn Thành

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
TẠI ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 của Quốc hội khóa 14, có hiệu lực từ ngày 01/01/2021;
- Căn cứ vào quyền hạn và trách nhiệm của Ban kiểm soát được quy định tại Điều lệ Công ty cổ phần Dệt May Hoàng Thị Loan;
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2022 do Công ty lập và được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán An Việt;

Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Dệt may Hoàng Thị Loan xin trình bày trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 về đánh giá công tác quản lý điều hành của Công ty cổ phần dệt may Hoàng Thị Loan và kết quả giám sát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 của Công ty cho niên độ kết thúc ngày 31/12/2022 như sau:

A. Hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022:

I. Một số chỉ tiêu chính như sau:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện 2021	Năm 2022		So sánh KH (%)	
				Kế hoạch	TH năm 2022	TH22/KH22	TH22/TH21
I	SẢN LƯỢNG						
1	Sản lượng quy chuẩn	Tấn	10,754	13,979	9,584	68.56%	89.12%
1.1	Sợi đơn nồi cọc QC Ne30/1	Tấn	9,305	11,342	7,594	66.95%	81.61%
1.2	Sợi đơn DE QC Ne20/1	Tấn	1,223	2,160	1,216	56.30%	99.43%
1.3	Sợi xe QC Ne32/2	Tấn	226	476	456	95.80%	201.77%
2	Sản lượng tiêu thụ	Tấn	14,140		9,022		63.80%
II	DOANH THU	Tỷ đồng	797	935	704.03	75.30%	88.34%
1	Doanh thu sợi	Tỷ đồng	767	901	502.77	55.80%	65.55%
2	Doanh thu khác	Tỷ đồng	31	34	201.26		649.23%
3	Kim ngạch xuất khẩu sợi	1000USD	22,209	23,000	10,740	46.70%	48.36%
III	SỐ LƯỢNG LAO ĐỘNG	Người		570	480	84.21%	
IV	THU NHẬP BÌNH QUÂN	1000đ	9,500	10,200	8,900	87.25%	93.68%
V	LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ	Tỷ đồng	55.23	27	2.92	10.81%	5.29%

II. Tình hình sản xuất kinh doanh năm 2022:

1. Sản xuất kinh doanh:

Năm 2022 là một năm đầy khó khăn và thách thức. Từ bảng tổng hợp cho thấy năm 2022 tất cả các chỉ tiêu đều không đạt so với kế hoạch đề ra. Sản lượng sản xuất đạt 68.56%, doanh thu 75.3%, lợi nhuận chỉ đạt gần 11% so với kế hoạch đề ra. Cụ thể:

- Trong 6 tháng đầu năm thị trường tiêu thụ đều rất tốt về cả số lượng và đơn giá. Doanh số sản xuất đầy tải. Lợi nhuận trước thuế đạt 49.6 tỷ đồng vượt chỉ tiêu KPI cả năm 2022.
- Trong 6 tháng cuối năm, kết quả sản xuất kinh doanh sụt giảm, lỗ 46.7 tỷ đồng, dẫn đến lợi nhuận trước thuế cả năm chỉ đạt 2,9 tỷ đồng.

Vì vậy, mặc dù 6 tháng đầu năm các chỉ tiêu đều rất tốt nhưng các chỉ tiêu SXKD của cả năm 2022 đều không đạt kế hoạch đề ra.

Nguyên nhân:

- Nguyên nhân khách quan: kinh tế toàn cầu năm 2022 đổi mới với hàng loạt những thách thức lớn, bao gồm:
 - ✓ Xung đột chính trị giữa Nga và Ukraine gây ra nhiều hệ lụy tới kinh tế toàn cầu. Đó là nguyên nhân gây ra việc tăng giá năng lượng và một số hàng hóa thiết yếu cùng với tình trạng đứt gãy chuỗi cung ứng.
 - ✓ Đại dịch Covid-19 tiếp tục ảnh hưởng; Mặc dù đã được kiểm soát ở phần lớn các nước, tác động của đại dịch vẫn đặc biệt nghiêm trọng ở Trung Quốc, dẫn tới sự suy giảm tăng trưởng của nền kinh tế này và góp phần làm chậm hoạt động toàn cầu. Chính sách kiểm soát dịch Covid-19 làm suy yếu cả sản xuất và tiêu dùng.
 - ✓ Lạm phát và giá cả hàng hóa tăng cao: Lạm phát toàn cầu tăng mạnh trong năm 2022. Giá lương thực, nguyên liệu tăng lên mức kỷ lục. Tại Ai Cập (là thị trường xuất khẩu lớn nhất của Công ty) chỉ số lạm phát năm 2022 ở con số trên 30%, gây khó khăn nghiêm trọng cho việc xuất khẩu sợi của Công ty sang thị trường này.
- Nguyên nhân chủ quan:
 - ✓ Thị trường xuất khẩu chủ yếu là thị trường Ai Cập (chiếm trên 60% thị trường xuất khẩu). Do vậy, khi Ai Cập có bất cứ biến động nào về kinh tế như đổi chính sách thanh toán (chuyển sang thanh toán L/C), lạm phát tăng cao, ngân hàng Trung ương Ai Cập thiếu ngoại tệ USD thì Công ty chịu hàng loạt khó khăn; tồn kho tăng cao, thiếu nguồn tiền về, áp lực thanh toán các khoản vay ngân hàng đến hạn thanh toán.
 - ✓ Thị trường tiêu thụ khó khăn nghiêm trọng, lượng sợi tồn kho tăng cao, nhà máy phải giảm sản lượng sản xuất, làm tăng các chi phí cố định/1 kg sợi nên tăng lỗ cho Công ty trong 6 tháng cuối năm.
 - ✓ Các thiết bị máy sợi con RC 701 (SX năm 1979) đã quá cũ, hao phí lao động cao, năng suất thấp ảnh hưởng đến hiệu quả SXKD của Công ty.

2. Tiêu thụ sản phẩm:

- Thị trường xuất khẩu: tận dụng tốt cơ hội chốt đơn hàng ở trước Tết Nguyên Đán, 6 tháng đầu năm doanh thu cao vượt kế hoạch cả năm. Tuy nhiên những tháng sau đó tình hình tiêu thụ hàng xuất khẩu rất kém: tháng 7, tháng 9 không xuất khẩu được đơn hàng nào; các tháng còn lại chỉ được 180 - 200 tấn sợi.
- Thị trường nội địa: trong năm vừa qua nhìn chung doanh thu bán hàng sợi nội địa tương đối ổn định hơn so với thị trường xuất khẩu. Đặc biệt vào cuối năm 2022, khi thị trường xuất khẩu gần như đóng băng thì thị trường sợi nội địa khai thác tốt, tạo dòng tiền về, giảm áp lực tài chính cho công ty.

203241
ĐNGT
DET-1
HOÀNG T
TP VINH

3. Công tác lao động:

- Mặc dù kết quả SXKD không đạt như mong đợi, nhưng để đảm bảo đời sống cho người lao động, Công ty đã hỗ trợ thu nhập cho người lao động từ 1.0 triệu – 1.5 triệu đồng/người/tháng. Ngoài ra Công ty còn thực hiện chế độ tạm ứng (*cho vay từ 5 – 10 triệu đồng/người*) đối với những công nhân có hoàn cảnh khó khăn để trang trải cuộc sống và sẽ hoàn dần cho Công ty khi thu nhập trở lại bình thường. Các chế độ lễ, tết... Công ty vẫn duy trì như năm 2021 cho người lao động.
- Luôn luôn cải thiện điều kiện làm việc, điều chỉnh thu nhập, tổ chức thi nâng bậc, nâng tay nghề cho người lao động.
- Thu nhập bình quân người lao động trong năm 2022 là: 8,9 triệu đồng/người/tháng.

III. Tình hình tài chính:

1. Bảng Cân đối kế toán tại ngày 31/12/2022:

ĐVT: 1.000.000 đồng

CHỈ TIÊU	31/12/2022	01/01/2022	SO SÁNH	
			Tuyệt đối	%
	1	2	3=1-2	4=1/2
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	436,200	345,493	90,707	126%
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	266,098	197,401	68,697	135%
a. Tiền và các khoản tương đương tiền	24,188	40,243	-16,055	60%
b. Đầu tư tài chính ngắn hạn	15,825	3,789	12,036	418%
c. Các khoản phải thu ngắn hạn	44,985	83,162	-38,177	54%
<i>Phai thu ngan han cua khach hang</i>	<i>42,963</i>	<i>63,647</i>	<i>-20,684</i>	<i>68%</i>
d. Hàng tồn kho	176,405	69,925	106,480	252%
e. Tài sản ngắn hạn khác	4,694	282	4,412	1665%
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	170,102	148,093	22,009	115%
a. Tài sản cố định	136,742	144,823	-8,081	94%
b. Đầu tư tài chính dài hạn	31,300	2,300	29,000	1361%
c. Tài sản dài hạn khác	2,060	969	1,091	213%
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	436,200	345,493	90,707	126%
C. NỢ PHẢI TRẢ	331,934	243,074	88,860	137%
a. Nợ ngắn hạn	259,761	194,854	64,907	133%
<i>Phai tra nguoi han ngan han</i>	<i>10,835</i>	<i>22,756</i>	<i>-11,921</i>	<i>48%</i>
<i>Lưu và nợ thuê tài chính ngắn hạn</i>	<i>142,589</i>	<i>148,437</i>	<i>-5,848</i>	<i>96%</i>
<i>Phai tra ngan han khac</i>	<i>97,481</i>	<i>1,390</i>	<i>96,091</i>	<i>7013%</i>
b. Nợ dài hạn	72,173	48,220	23,953	150%
<i>Lưu và nợ thuê tài chính dài hạn</i>	<i>67,358</i>	<i>48,220</i>	<i>19,138</i>	<i>140%</i>
D. VỐN CHỦ SỞ HỮU	104,266	102,419	1,847	102%
a. Vốn chủ sở hữu	104,266	102,419	0	100%
Vốn góp của chủ sở hữu	55,000	55,000	0	100%
Thặng dư vốn cổ phần	14,905	14,905	0	100%
Quỹ đầu tư phát triển	28,015	27,778	237	101%
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	4,026	-48,607	52,633	
- LNST chưa phân phối kỳ này	2,320	53,344	-51,024	

TT - C
Y CP
AY
HILDA
T NGHE N

2. Hàng tồn kho:

DVT: 1.000.000 đồng

NỘI DUNG	31/12/2022	01/01/2022	CHIẾNH LỆCH	
			GIÁ TRỊ	%
Nguyên liệu, vật liệu	44,052	39,409	4,643	112%
Công cụ, dụng cụ	207	190	17	109%
Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang	4,074	5,058	-984	81%
Thành phẩm	147,085	25,661	121,424	573%
Hàng hóa	240	250	-10	96%
Hàng gửi đi bán	775	775	0	100%
Cộng	196,43	71,343		

Hàng tồn kho tăng từ 71,3 tỷ đồng lên 196,4 tỷ đồng chủ yếu là:

Thành phẩm tăng 121,4 tỷ đồng do lượng sợi thành phẩm tồn kho tăng cao vào 6 tháng cuối năm.

- Nguyên liệu, vật liệu tăng 4,6 tỷ so với đầu năm do sản lượng sản xuất thực hiện chỉ đạt 68,56% sản lượng kế hoạch đề ra
- Trích lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho là 20,03 tỷ do giá nguyên liệu và giá sợi thành phẩm sụt giảm mạnh.

3. **Nợ phải trả:** Tại ngày 31/12/2022 tăng 88,86 tỷ đồng so với đầu năm chủ yếu do:

- Nợ ngắn hạn tăng 64 tỷ đồng: chủ yếu là các khoản phải trả UPAS L/C. Đây là các khoản tiền phải trả để nhập nguyên liệu sản xuất trước đó
- Nợ dài hạn tăng 24 tỷ đồng trong đó:
 - Vay dài hạn theo hợp đồng vay số 02/HDVV/2022 ngày 1/7/2022 với tổng số tiền vay 20 tỷ phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh
 - Nợ đã thanh toán trong năm 2022: 6,0 tỷ

Như vậy nghĩa vụ tài chính phải trả cho ngân hàng là rất lớn.

4. **Vốn Chủ sở hữu:** Tăng 1,85 tỷ đồng lý do:

- Tăng quỹ đầu tư phát triển theo nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2021 số tiền là 236 triệu đồng.
- Lợi nhuận lũy kế cuối năm so với đầu năm tăng 1,6 tỷ đồng.

IV. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022:

DVT: 1.000.000 đồng

CHỈ TIÊU	Năm 2022	Năm 2021	SO SÁNH	
			Tuyết đối	%
1	2	3	4	5
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	704,033	797,004	-92,971	88%
2. Các khoản giảm trừ doanh thu		-		
3. Doanh thu thuần về bán hàng & cung cấp dịch vụ	704,033	797,004	-92,971	88%
4. Giá vốn hàng bán	644,136	661,946	-17,810	97%
5. Lợi nhuận gộp bán hàng và cung cấp dịch vụ	59,897	135,058	-75,161	44%
6. Doanh thu hoạt động tài chính	4,862	5,715	-853	85%
Chi phí tài chính	23,609	14,763	8,846	160%
Trong đó: Chi phí lãi vay	14,450	11,477	2,973	126%

CHỈ TIÊU	Năm 2022	Năm 2021	SO SÁNH	
			Tuyết đối	%
8. Chi phí bán hàng	25.663	47.354	-21.691	-54%
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	15.389	24.895	-9.506	-62%
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	98	53.762	-53.664	0%
11. Thu nhập khác	1.965	1.838	127	107%
12. Chi phí khác	142	371	-229	-38%
13. Lợi nhuận khác	2.823	1.466	1.357	193%
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	2.926	55.228	-52.302	5%
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	600	1.884	-1.284	32%
16. Chi phí thuế TNDN hoàn lại		-		
17. Lợi nhuận sau thuế TNDN	2.320	53.344	-51.024	4%
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	422	9.699	-9.277	4%

- Tổng doanh thu bán hàng giảm 92,9 tỷ đồng so với năm 2021, nguyên nhân:
 - + Doanh thu bán TP.SƠI giảm 262,5 tỷ đồng do ảnh hưởng tiêu cực của suy thoái kinh tế thế giới.
 - + Doanh thu khác tăng 169,6 tỷ đồng.
- Mặc dù doanh thu giảm 92,9 tỷ đồng tuy nhiên giá vốn hàng bán chỉ giảm 17,8 tỷ đồng cho thấy giá vốn/kg sợi tăng cao dẫn đến lãi gộp/1kg sợi giảm mạnh. Nguyên nhân: do để đảm bảo nguyên liệu bông phục vụ cho sản xuất thì phải nhập khẩu bông nguyên liệu trước ít nhất 3-4 tháng là thời điểm lúc giá bông nguyên liệu cao dẫn đến mức giảm giá vốn hàng bán thấp hơn mức giảm doanh thu.
- Chi phí động tài chính tăng 8,8 tỷ đồng trong đó :
 - + Chi phí lãi vay ngân hàng tăng 3 tỷ đồng.
 - + Lỗ chênh lệch tỷ giá tăng 5,8 tỷ đồng.
- Chi phí quản lý doanh nghiệp giảm 9,5 tỷ đồng chủ yếu do:
 - + Hoàn trích lập quỹ dự phòng tiền lương 4 tỷ đồng của năm 2021
 - + Không trích lập quỹ dự phòng tiền lương trong năm 2022
 - + Các chi phí khác giảm 600 triệu đồng.
- Lợi nhuận trước thuế năm 2022 đạt 2,9 tỷ đồng do:
 - + Lợi nhuận thuần từ hoạt động sản xuất kinh doanh: 97 triệu đồng.
 - + Lợi nhuận khác: 2,8 tỷ đồng.

V. Một số chỉ tiêu đánh giá năng lực, hiệu quả của Công ty qua các năm:

TT	Chỉ tiêu	DVT	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022
1	Cơ cấu tài sản, Cơ cấu nguồn vốn					
1.1	Cơ cấu tài sản:					
	- Tài sản cố định / Tổng tài sản	%	44%	50%	43%	39%
	- Tài sản lưu động / Tổng tài sản	%	55%	49%	57%	61%
1.2	Cơ cấu nguồn vốn:					
	- Nợ phải trả / Tổng nguồn vốn	%	91%	94%	70%	76%
	- Nguồn vốn chủ sở hữu / Tổng nguồn vốn	%	9%	6%	30%	24%
	- Nợ phải trả / Nguồn vốn chủ sở hữu	Lần	9,7	16,95	2,37	3,18

STT	Chi tiêu	DVT	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022
2	Khả năng thanh toán:					
	- Khả năng thanh toán hiện thời	Lần	0.03	0.05	1.01	1.02
	- Khả năng thanh toán nhanh	Lần	0.31	0.26	0.65	0.35
3	Khả năng sinh lời:					
	- Tỷ suất danh lợi / Tổng doanh thu (ROS)	%	-3%	-4%	7%	0.3%
	- Tỷ suất sinh lời / Tổng tài sản (ROA)	%	-8%	-6%	16%	0.5%
	- Tỷ suất sinh lời / Vốn chủ sở hữu (ROE)	%	-89%	-113%	52%	2.2%
	- Thu nhập cổ phiếu thường (EPS)	đồng	-8,276	-4,925	12,130	422
	- Giá trị sổ sách (BV)	tỷ đồng	34.357	16,129	102,419	104,266
	- Giá trị sổ sách của 1 cổ phiếu (BVPS)	đồng	9,388	4,407	18,622	18,957
4	Hệ số thanh toán lãi vay	%	-150%	-108%	374%	100%
5	Hiệu quả hoạt động:					
	- Vòng quay hàng tồn kho		3.85	4.86	7.84	5.72
	- Hiệu suất sử dụng TSCĐ		2.15	1.55	2.51	2.05
6	Chi số DAR (Tổng nợ / Tổng TS)	%	91%	94%	70%	76%

Bảng các chỉ tiêu trên phản ánh tại thời điểm 31/12/2022 như sau:

- Về cơ cấu tài sản: Tài sản cố định chiếm 39% Tổng tài sản, tài sản lưu động chiếm 61% tổng tài sản.
- Về cơ cấu nguồn vốn: Nợ phải trả chiếm 76% tổng nguồn vốn, trong khi đó Nguồn vốn chủ sở hữu chiếm 24% và Nợ phải trả gấp 3,18 lần Nguồn vốn chủ sở hữu.
- Khả năng thanh toán hiện thời 1.02 phản ánh khả năng thanh toán của Doanh nghiệp bình thường, tuy nhiên việc luân chuyển hàng tồn kho chậm hơn đang là vấn đề có thể ảnh hưởng đến khả năng thanh toán của DN.
- Khả năng thanh toán nhanh năm 2022 là 0.35 lần, giảm so với năm 2021 cho thấy Công ty có thể gấp áp lực thanh toán các khoản đền hạn nếu dòng tiền không về đúng tiến độ, đặc biệt các khoản thanh toán là các khoản phải thanh toán nợ vay và thanh toán Upas L/C cho ngân hàng.
- Khả năng sinh lời trong năm 2021 là rất tốt, năm 2022 giảm mạnh: Tỷ suất danh lợi trên Doanh thu (ROS) đạt 0,3%; Tỷ suất sinh lời trên tổng tài sản (ROA) đạt 0,5%; Tỷ suất sinh lời trên Vốn chủ sở hữu (ROE) đạt 2,2%.
- Thu nhập cổ phiếu thường (EPS): 442 đồng/CP.
- Giá trị sổ sách cho một cổ phiếu (BVPS): 18.957 đồng/CP.

B. Hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2022:

- Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị trong việc thực hiện Điều lệ hoạt động, Nghị quyết của DHDCD, Nghị quyết của HĐQT.
- Giám sát hoạt động của Cơ quan điều hành về tình hình thực hiện kế hoạch SXKD của Công ty, tình hình thực hiện các dự án đầu tư và tình hình sử dụng vốn của Công ty.
- Kiểm tra tình hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính hàng năm. Xem xét báo cáo tài chính năm 2022 đã được soát xét, kiểm toán và phát hành báo cáo tài chính.
- Xem xét việc cân đối vốn, tình hình dự trữ tồn kho, mua nguyên liệu vật liệu; tình hình quản lý chi phí.



- Kiểm soát việc tuân thủ các quy định về công bố thông tin của Công ty theo quy định của pháp luật.
- Chi phí hoạt động của Ban kiểm soát, ngoài tiền thù lao theo quy định không làm phát sinh thêm bất kỳ chi phí hoạt động nào.

C. Kết quả việc kiểm tra, giám sát năm 2022:

- Hội đồng quản trị đã thực hiện đúng Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty.
- Ban Tổng Giám đốc luôn chấp hành Pháp luật của Nhà nước, Nghị quyết của HDQT và nỗ lực phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ do HDQT và ĐHĐCD giao.
- Báo cáo tài chính kiểm toán 2022 đã phản ánh trung thực và hợp lý kết quả hoạt động kinh doanh, phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam.

D. Kế hoạch kiểm tra giám sát năm 2023

- Tiếp tục thực hiện việc giám sát hoạt động của HDQT.
- Kiểm tra hoạt động của cơ quan điều hành.
- Thẩm định các báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty.

Trên đây là một số nội dung trong quá trình kiểm tra giám sát của Ban kiểm soát, xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông Công ty. Rất mong sự góp ý chân thành của Quý vị đại biểu, Quý vị cổ đông nhằm giúp chúng tôi hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Kính chúc sức khỏe các Quý vị cổ đông, chúc Đại hội thành công tốt đẹp!

Xin chân thành cảm ơn!

TM.BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN



Nguyễn Thành Quyên

Số 11/BC-HĐQT

Vinh, ngày 6 tháng 4 năm 2023

BÁO CÁO ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
V/v Thông qua báo cáo tài chính đã được kiểm toán cho năm tài chính
kết thúc ngày 31/12/2022

- Căn cứ luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội khóa XIV thông qua ngày 17/6/2020 có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2021.
- Căn cứ điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Dệt may Hoàng Thị Loan;

Hội đồng quản trị Công ty trình Đại hội đồng cổ đông thảo luận và thông qua một số nội dung chính của báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán của Công ty CP Dệt may Hoàng Thị Loan như sau:

1. Bảng cân đối kế toán:

- Tổng Tài sản có đến 31/12/2022 là:	436.199.913.082	đồng
Trong đó: - Tài sản lưu động và đầu tư ngắn hạn	266.097.779.660	đồng
Bao gồm: + Tiền và các khoản tương đương tiền:	24.187.887.935	đồng
+ Các khoản phải thu ngắn hạn:	44.984.758.737	đồng
+ Đầu tư tài chính ngắn hạn	15.825.372.830	đồng
+ Hàng tồn kho:	176.405.531.127	đồng
+ Tài sản ngắn hạn khác:	4.694.229.031	đồng
- Tài sản cố định và đầu tư dài hạn	170.102.133.422	đồng
Bao gồm: + Tài sản cố định:	136.742.202.737	đồng
+ Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	31.300.000.000	đồng
+ Tài sản dài hạn khác:	2.059.930.685	đồng
- Tổng nguồn vốn có đến 31/12/2022 là:	436.199.913.082	đồng
Trong đó: - Nợ phải trả là:	331.933.554.235	đồng
Bao gồm: + Nợ ngắn hạn:	259.760.293.645	đồng
+ Nợ dài hạn:	72.173.260.590	đồng
- Vốn chủ sở hữu là:	104.266.358.847	đồng
Bao gồm: + Vốn đầu tư của chủ sở hữu:	55.000.000.000	đồng
+ Thặng dư vốn cổ phần :	14.904.992.800	đồng
+ Quỹ đầu tư phát triển:	28.014.779.899	đồng
+ Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối:	6.346.586.148	đồng

2. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

- Tổng doanh thu thuần năm 2022:	704.033.428.030	đồng
- Tổng giá vốn hàng bán là:	644.136.920.417	đồng
- Doanh thu hoạt động tài chính:	4.862.039.280	đồng



- Chi phí hoạt động tài chính:	23.609.061.692	đồng
Trong đó: - Chi phí lãi vay:	14.449.960.256	đồng
- Chi phí quản lý doanh nghiệp:	15.388.826.602	đồng
- Chi phí bán hàng :	25.662.976.892	đồng
- Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh:	97.681.707	đồng
- Lợi nhuận khác:	2.822.990.716	đồng
- Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế:	2.920.672.423	đồng
- Chi phí thuế TNDN hiện hành:	600.149.461	đồng
- Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp:	2.320.522.962	đồng
- Lãi cơ bản trên cổ phiếu:	422	đồng/cổ phần

3. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ:

- Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh:	26.517.932.660	đồng
- Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư:	(53.991.698.137)	đồng
- Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính:	11.480.851.217	đồng
- Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ:	(15.992.914.260)	đồng
- Tiền và tương đương tiền cuối kỳ (31/12/2022) là:	24.187.887.935	đồng

4. Thu nhập của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban Giám đốc

Năm 2022	Chức vụ	Lương VND	Thù lao VND	Cộng VND
Ông Ngô Văn Thanh	Chủ tịch HDQT, Phó Tổng Giám đốc phụ trách	842.476.941	60.000.000	902.476.941
Ông Phan Văn Trang	Thành viên HDQT	-	36.000.000	36.000.000
Ông Nguyễn Du	Thành viên HDQT	-	36.000.000	36.000.000
Ông Ngô Việt Hậu	Thành viên HDQT	-	36.000.000	36.000.000
Ông Phan Minh Đức	Thành viên HDQT (từ ngày 14/4/2022)	-	25.500.000	25.500.000
Ông Nguyễn Thanh Tân	Thành viên HDQT (trước ngày 14/4/2022)	-	10.500.000	10.500.000
Ông Trần Quốc Tuấn	Phó Tổng Giám đốc	483.003.030	-	483.003.030
Bà Nguyễn Thành Quyên	Trưởng BKS (từ ngày 14/4/2022)	92.108.121	25.500.000	117.608.121
Ông Trần Đức Hoành	Trưởng BKS (trước ngày 14/4/2022)	-	10.500.000	10.500.000
Bà Dinh Thị Lan Anh	Thành viên BKS (trước ngày 14/4/2022)	-	7.000.000	7.000.000
Bà Nguyễn Vũ Minh Châu	Thành viên BKS (từ ngày 14/4/2022)	-	17.000.000	17.000.000
Bà Nguyễn Thị Mận	Thành viên BKS	219.137.707	24.000.000	243.137.707
Cộng		1.636.725.799	288.000.000	1.924.725.799

Trên đây là báo cáo tài chính kết thúc ngày 31/12/2022 của Công ty CP Dệt may
Hoàng Thị Loan đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán An Việt.
Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!



CÔNG TY CP DỆT MAY
HOÀNG THỊ LOAN
Số: 23 /TT-ĐHĐCD

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Vinh, ngày 6 tháng 4 năm 2023

**TỜ TRÌNH ỦY QUYỀN HĐQT
THỰC HIỆN PHƯƠNG ÁN TĂNG VỐN ĐỂ THỰC HIỆN DỰ ÁN ĐẦU TƯ
CHIỀU SÂU 07 MÁY CON NĂM 2023**

Căn cứ pháp lý:

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/6/2020 có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2021;
- Căn cứ điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Dệt may Hoàng Thị Loan;

Hiện nay, Công ty đang thực hiện dự án đầu tư chiều sâu 07 máy con loại 1.200 cọc/máy, có hệ thống đỗ sợi tự động để lắp đầy mặt băng nhà xưởng, đáp ứng cần đòi dây chuyền sản xuất, thay thế cho 16 máy con RC sản xuất từ năm 1979 (theo lộ trình đổi mới thiết bị), để gia tăng sản lượng sợi Ne30/1 thêm 2.070 tấn/năm. Đồng thời tăng sản lượng sợi quy chuẩn Ne30 thêm 471 tấn/năm. Tổng mức đầu tư trước thuế là 27.912.000.000 đồng (theo tỷ giá 1USD = 24.000 VND). Trong đó, dự kiến khả năng huy động các nguồn vốn như sau:

1. Vay ngân hàng thương mại chưa có lãi vay 70% : 19.538.400.000 đồng
2. Vốn tự có và liên kết 30% : 8.373.600.000 đồng

Căn cứ vào sổ liệu báo cáo tài chính tại ngày 31/12/2022 đã được kiểm toán, để đáp ứng điều kiện về nguồn vốn tự có làm đối ứng nguồn vốn vay của ngân hàng Vietinbank – Chi nhánh Vinh thi đến thời điểm 30/9/2023, lợi nhuận sau thuế lũy kế 9 tháng đầu năm 2023 của Công ty phải đạt tối thiểu 7,0 tỷ đồng. Trường hợp chỉ tiêu này không đạt thì xin ý kiến ĐHĐCD ủy quyền cho HĐQT thực hiện các bước tiếp theo của phương án tăng vốn đầu tư của chủ sở hữu theo quy định của pháp luật hiện hành để bù đắp phần thiếu hụt vốn tự có thực hiện dự án đầu tư chiều sâu 07 máy con như trên.

Kính trình ĐHĐCD xem xét thông qua.

Trân trọng cảm ơn!

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Ngô Văn Thành

CÔNG TY CP DỆT MAY
HOÀNG THỊ LOAN

Số: 24/TTr-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do- Hạnh phúc

Vinh, ngày tháng 4 năm 2023

TỜ TRÌNH
DẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
V/v: Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội khoá 14 thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020 có hiệu lực từ ngày 01/01/2021;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Dệt may Hoàng Thị Loan;
- Căn cứ thông tư số 183/2013/TT-BTC ngày 04/12/2013 của Bộ Tài chính về kiểm toán độc lập đối với đơn vị có lợi ích công chúng;

Hội đồng quản trị công ty CP Dệt may Hoàng Thị Loan lập tờ trình, trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 xem xét, thông qua danh sách công ty kiểm toán tham gia kiểm toán/ soát xét báo cáo tài chính 2023 của công ty và ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn công ty kiểm toán phù hợp trong số các đơn vị sau:

1. Công ty TNHH KPMG
2. Công ty TNHH Kiểm toán An Việt

Đây là các công ty kiểm toán đã được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận cho kiểm toán các công ty có lợi ích công chúng.

Vậy xin trình ĐHĐCD Công ty xem xét thông qua.

Trân trọng cảm ơn!

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Ngô Văn Thành

CÔNG TY CP DỆT MAY
HOÀNG THỊ LOAN
Số: 25 /TT-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Vinh, ngày 6 tháng 04 năm 2023

TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
V/v: Phân phối lợi nhuận năm 2022

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội khoá 14 thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020 có hiệu lực từ ngày 01/01/2021;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2020/QH14 được Quốc hội khoá 14 thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019 có hiệu lực từ ngày 01/01/2021;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Dệt may Hoàng Thị Loan;
Căn cứ vào Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022 của Ban Tổng Giám đốc, Báo cáo của Ban Kiểm soát thẩm tra hoạt động Công ty năm 2022 và Báo cáo của đơn vị kiểm toán độc lập cũng như yêu cầu của ngân hàng tài trợ về nguồn vốn tự có (30%) đổi ứng vốn vay để thực hiện dự án đầu tư chi tiêu sâu 07 máy con loại 1200 cọc/máy, có hệ thống đồ sợi tự động với giá trị tương ứng 8,373,600,000 đồng, Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua việc phân phối lợi nhuận của Công ty năm 2022 như sau:
 - Tổng lợi nhuận thực hiện đạt được sau thuế TNDN trong năm 2022 của Công ty bao gồm lợi nhuận hoạt động sản xuất kinh doanh và lợi nhuận của các hoạt động khác là 2.320.522.962 đồng;
 - Lợi nhuận lũy kế của các năm trước chuyển sang năm 2022 là: 4.026.063.186 đồng
 - **Tổng cộng lợi nhuận sau thuế còn lại cuối năm 2022 là : 6.346.586.148 đồng**

Theo đó, Công ty không thực hiện chia cổ tức và không trích lập các quỹ từ nguồn lợi nhuận sau thuế năm 2022. Đối với phần chi cổ tức năm 2021, tỷ lệ 7%/mệnh giá cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu bằng tiền mặt tương đương giá trị 3.850.000.000 đồng Công ty sẽ thực hiện chi trả ngay khi đủ điều kiện về tỷ lệ tài trợ VCSH/Tổng nguồn vốn đạt trên 30% theo yêu cầu của Ngân hàng Vietinbank – CN Vinh là đơn vị tài trợ nguồn vốn chính cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Kính trình DHĐCD xem xét thông qua.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- HDQT, CQDH
- Quý Cổ đông.



Laumk